

TỪ THỰC TẾ ĐẾN CÁC QUAN ĐIỂM CỦA BÁC HỒ VỀ TẬP LUYỆN VÀ PHÁT TRIỂN VÕ THUẬT

Trương Quốc Uyên*
Trương Chí Hiếu**

Sinh thời Bác Hồ từng tập luyện một số hệ phái võ thuật, trong đó Thái cực quyền Người tập thường xuyên cho đến cuối đời, có tác dụng rất thiết thực cho sức khỏe cả thể chất và tinh thần. Các quan điểm của Bác Hồ về tập luyện và phát triển võ thuật rất có giá trị, được vận dụng tích cực vào thực tiễn.

Bác Hồ tập luyện võ thuật

Bác Hồ am hiểu cả lý thuyết và thực hành một số hệ phái võ thuật rất có giá trị nhờ được tiếp thu từ sự truyền thụ và hướng dẫn của các võ sư giỏi, nổi tiếng qua nhiều lần tiếp xúc trao đổi, tập luyện cùng những người thành thạo võ nghệ.

Những ngày xuân năm Canh Ngọ (1930), sau hai năm hoạt động ở Thái Lan, Bác Hồ trở lại Trung Quốc rồi đến Hồng Kông để chuẩn bị cho Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam. Người đã dành thời gian những buổi sáng sớm hàng ngày tập luyện bài quyền Thiếu lâm - một hệ phái võ cổ truyền Trung Hoa, do võ sư giỏi ở khu Giang Khẩu, Trung Quốc hướng dẫn cả lý thuyết và thực hành. Sau nửa tháng tập luyện, Bác Hồ đã lĩnh hội chuẩn xác bài quyền Thiếu Lâm, được võ sư đánh giá cao.

Những ngày đầu xuân Bính Tuất (1946), Bác Hồ tập luyện bài Bát lộ liên hoa quyền gồm 52 động tác, là một hệ phái võ cổ truyền Bình Định, Việt Nam trên sân thượng Bắc Bộ phủ, Hà Nội, do võ sư Hoàng Hữu Kháng, Đội trưởng Đội cảnh vệ hướng dẫn cả lý thuyết và thực hành, sáng từ 5 giờ đến 6 giờ, tới lúc trăng lên trong khoảng một giờ đồng hồ. Đội trưởng Đội cảnh vệ Hoàng Hữu Kháng cho biết: “*Bác tập, tiếp thu các động tác rất nhanh, chỉ hơn nửa tuần Người đã thuần thục bài Bát lộ liên hoa quyền với các thế như Thái Sơn áp đỉnh, độc cước phi thân... một cách chuẩn xác*”.

Những ngày đầu xuân Đinh Dậu (1957), thực hiện nguyện vọng của Bác Hồ muốn nắm vững cả lý thuyết và thực hành một cách đầy đủ, chuẩn xác và hệ thống bài võ Thái cực quyền nhằm rèn luyện sức khỏe cả thể chất và tinh thần có hiệu quả tích cực, Bộ Chính trị đã nhờ Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc cử sang Việt Nam một vị võ sư giỏi về Thái cực quyền truyền thụ, hướng dẫn cho Người cả về lý thuyết và thực hành. Vị võ sư này tên là Cố Lưu Hinh đã nhận xét Bác Hồ tiếp thu nhanh và tốt cả lý thuyết và thực hành so với 22 cán bộ và chiến sĩ cùng tham dự lớp học này. Lớp học kéo dài tới 62 ngày. Các học viên phấn khởi đã hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ học tập, sức khỏe của mọi người được tăng cường, trong đó Bác Hồ đã qua khỏi bệnh mất ngủ. Bác đã tự soạn ra một bài Thái cực quyền riêng cho mình, phù hợp với sức khỏe và tuổi tác của Người. Bài Thái cực quyền này ngay sau khi Bác biểu diễn tại buổi bế mạc lớp học được võ sư Cố Lưu Hinh đánh giá cao: “*Hân hảo, chuây hảo, chinh phu chủ xi!*” (*Rất tốt, cực tốt, kính phục Chủ tịch!*). Tất cả các học viên của lớp học nhiệt liệt vỗ tay tán phục Người.

Ngoài những thời gian học tập các hệ phái võ thuật trên đây, Bác Hồ còn tiếp nhận, lĩnh hội một số hệ phái võ thuật khác ở Thượng Hải, Trung Quốc vào năm 1924 và võ cổ truyền Việt Nam trong thời kỳ chống thực dân Pháp ở chiến khu Việt Bắc, võ Tây ở nước Anh vào năm 1913. Từ sự tiếp thu cả về lý thuyết và thực hành nhiều hệ phái, Bác Hồ đã có được kiến thức phong phú về võ thuật. Theo Người, võ thuật có tác dụng tích cực để tự vệ hoặc tấn công đối phương khi cần thiết, nhất là rất có giá trị về rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần.

*Nhà nghiên cứu, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

** ThS, Khu liên hợp Thể thao Quốc gia Mỹ Đình, Hà Nội

Các quan điểm của Bác Hồ về tập luyện võ thuật

Theo Đội trưởng Đội cảnh vệ Hoàng Hữu Kháng (Sau năm 1954 đảm trách Cục trưởng Cục cảnh sát bảo vệ), để làm tốt nhiệm vụ, Bác Hồ đã căn dặn tất cả các chiến sĩ cảnh vệ rằng: *“Các chú phải thường xuyên tập luyện võ. Văn ôn võ luyện thì mới tốt”*. Thực hiện lời Bác dạy bảo, Đội trưởng Đội cảnh vệ Hoàng Hữu Kháng đã tiến hành tổ chức cho các chiến sĩ cảnh vệ thường xuyên tập luyện võ thuật. Vài tháng sau, Đội cảnh vệ được Bác Hồ khen: *“Các chú chăm tập luyện võ nghệ thế là tốt!”*. Người còn nói với Đội cảnh vệ: *“Muốn bảo vệ tốt thì người bảo vệ phải có sức khỏe và giỏi võ”*. Bác Hồ đã cụ thể hóa quan điểm này bằng quan điểm: *“Tập luyện võ nghệ phải tập trung tư tưởng cao mới có hiệu nghiệm, phải chú ý đến các động tác liên hoàn, kết hợp với việc thở của cơ thể”*. Đối với lực lượng công an nói chung, các chiến sĩ cảnh vệ nói riêng, Bác Hồ yêu cầu *“phải có sức khỏe tốt, phải giỏi võ, bắn súng giỏi, bơi giỏi”*.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, ở chiến khu Việt Bắc, có một lần vào sáng sớm, Bác Hồ nhìn thấy một chiến sĩ quân đội tên là Công Kim Thắng đang tập luyện võ cương thuật. Bác đứng xem, chờ chiến sĩ Công Kim Thắng tập xong rồi hỏi và nhận xét: *“Cháu tập võ như thế để làm gì, để đánh ai? Địch nó to khỏe hơn cháu. Cháu dùng võ này – Cương thuật, không đánh được nó đâu. Cháu cần tập võ nhu thuật như Bác đây”*. Người liền “đi” mấy đường võ nhu thuật uyển chuyển, mềm mại cho chiến sĩ Công Kim Thắng xem. Xong rồi Bác khuyên bảo chiến sĩ Công Kim Thắng: *“Muốn đánh thắng địch cháu phải học thứ võ như Bác vừa tập. Võ này gọi là “Nhu thuật” có thể thắng “cương thuật”. Còn dùng “cương thuật” thì cháu không thể đánh thắng được địch đâu, vì địch người to, nặng hơn cháu nhiều, vì vậy nếu địch đâm cháu thì cháu thua. Cho nên cháu phải học “nhu thuật” thì mới thắng địch được. Khi địch đâm mình thì biết lựa chiêu, tránh một cái nó sẽ mất đà, mình chỉ lấy tay ấn khẽ vào hông nó là nó ngã”*. Nghe lời Bác Hồ dạy bảo, hàm chứa những quan điểm rất có ý nghĩa, từ đó trở đi chiến sĩ Công Kim Thắng chuyển từ tập võ cương thuật sang tập luyện võ nhu thuật. Trên

tờ báo Tiền phong ngày 10 tháng 4 năm 1990, ông Công Kim Thắng đã nói lên giá trị về đức tính con người khi đã tập luyện võ nhu thuật như sau: *“Học võ nhu thuật rất khó nhưng nó hợp với sức mình. Khi lớn lên tôi mới hiểu cái đó gần như là phương châm xử lý trong cuộc sống. Khi biết là mình nóng tính thì cố kìm lại, tránh được càng tốt. Trong cách xử thế nói chung không nên cương mà nên nhu, tức là nhường nhịn người khác. Chính việc nhường nhịn đó làm cho người ta quý trọng mình. Cương thì hay hỏng việc. Nói như vậy không có nghĩa chỉ nhu thôi. Khi nào thấy cần thiết thì mới cương. Đó phải chăng cũng là đức tính và quan điểm tôi học được ở Bác”*.

Vào sáng ngày 14 tháng 12 năm 1961, Bác Hồ từ Hà Nội sang Từ Sơn (Bắc Ninh) thăm Trường Trung cấp Thể dục thể thao Trung ương – tiền thân của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh hiện nay. Sau khi nói chuyện với cán bộ, giảng viên, học sinh trên hội trường, Người ra sân xem 500 học sinh của nhà trường đồng diễn bài võ kiếm. Học sinh thực hiện những động tác tay cầm kiếm đâm, chém, đỡ, gạt... nhanh chóng, đều tăm tắp với tiếng hô đầy dũng khí “sát...”. Bác Hồ gật đầu khen: *“Khá đấy!”*. Tuy vậy còn có vài học sinh tay cầm kiếm và đánh kiếm chưa chuẩn lắm, Bác Hồ đã lưu ý *“Tay đánh kiếm phải mạnh nữa!”*, Người tiến lên mấy bước rồi vào hàng trực tiếp sửa chữa cách cầm kiếm và đánh kiếm cho một số nữ sinh, đồng thời căn dặn: *“Khi đánh kiếm cánh tay phải vung mạnh, động tác phải nhanh, dứt khoát, lưỡi kiếm đưa đi con mắt phải nhìn theo. Võ dân tộc của ta rất giàu tính chiến đấu”*. Lời căn dặn này hàm chứa các quan điểm của Bác Hồ về kỹ thuật võ kiếm và giá trị của võ cổ truyền Việt Nam nói chung. Tất cả học sinh đồng diễn bài võ kiếm lần thứ hai đã tuân theo lời căn dặn của Bác Hồ.

Các quan điểm của Bác Hồ về phát triển phong trào tập luyện võ thuật

Tình hình đất nước ta năm 1946 và trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp có nhu cầu lớn về sức khỏe và năng lực thực hiện công cuộc *“Kháng chiến kiến quốc”* thành công của quân và dân ta. Để đáp ứng cho nhu cầu này, Bác Hồ đã hô hào, động viên mọi người dân Việt Nam tích cực tập thể dục. Người còn



“Quân nhân phải biết võ, phải biết văn, võ là như tay phải, văn là như tay trái của quân nhân” - Hồ Chí Minh. Với quan điểm trên, Bác Hồ thường xuyên tập võ để rèn luyện sức khỏe.

yêu cầu thanh niên, dân quân tự vệ ngoài tập thể dục còn phải tập luyện cả võ nghệ. Vào 7 giờ tối ngày 19 tháng 5 năm 1946, tại Bắc Bộ phủ, Hà Nội, Bác Hồ đã tiếp Đoàn cán bộ Nha Thanh niên và Thể dục của Bộ Quốc gia Giáo dục với các đại biểu dân quân, tự vệ của các tỉnh, thành phố ở Bắc, Trung, Nam nước ta. Người đã đề cập tới quan điểm có giá trị định hướng, chỉ đạo như sau: *“Đồng bào ta, trước hết là thanh niên, dân quân, tự vệ không những phải tích cực rèn luyện thân thể hàng ngày mà trước những nhiệm vụ cấp bách cứu quốc và kiến quốc còn phải luyện tập võ nghệ, sử dụng các loại vũ khí, phải biết thiện dụng những vũ khí thô sơ, biết quyền, kiếm, côn, đao là có lợi lắm”*. Nha Thanh niên và Thể dục phối hợp với Phòng Dân quân của Bộ Quốc phòng đã mở được một lớp đào tạo cán bộ huấn luyện giáo, kiểm do ông Dương Đức Hiền - Tổng Nha Thanh niên và Thể dục phụ trách, thời gian học một tháng, có 60 học viên của các tỉnh, thành phố tiến hành mở các lớp hướng dẫn cho thanh niên, dân quân, tự vệ ở các cơ sở tập luyện võ. Số học viên của các lớp này là nguồn nhân lực gây dựng phong trào tập luyện võ nghệ rộng rãi trong dân chúng nước ta năm 1946 và trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp ở các vùng tự do - hậu phương lớn.

Đối với cán bộ, chiến sĩ quân đội, Bác Hồ khuyến khích thi đua tập luyện võ thuật. Trong thư gửi *“Quân nhân học báo”* vào đầu tháng 4 năm 1949 Người nêu lên quan điểm và động viên phong trào thi đua học võ, văn hóa, chuyên môn: *“Quân nhân phải biết võ, phải biết văn, võ là như tay phải, văn là như tay trái của quân nhân. Muốn biết thì phải thi đua: Học không bao giờ cùng/ Học mãi để tiến bộ mãi/ Càng tiến bộ càng cần phải học”*.

Vào một buổi chiều tháng Giêng năm 1961,

võ sư Trần Công - Chủ tịch Hội đồng cố vấn Hội võ thuật Hà Nội hồi ấy, người sáng lập võ phái Huyền Công, rất vinh dự được biểu diễn võ thuật cho Bác Hồ và cán bộ, chiến sĩ Đội cảnh vệ xem. Bác Hồ khen ngợi và yêu cầu võ sư Trần Công: *“Chú là người giỏi võ, chú phải cố gắng góp phần làm cho nhân dân ta, nhất là thanh niên được học võ. Có thể thì mới có sức khỏe để bảo vệ và kiến thiết nước nhà. Phong trào học võ rèn luyện sức khỏe phải nở như hoa”*. Lời Bác Hồ khen ngợi và yêu cầu võ sư Trần Công như vậy bao hàm quan điểm và ý tưởng sâu sắc, cao đẹp, đó là *“Phong trào học võ rèn luyện sức khỏe phải nở như hoa!”*.

Từ thực tế đến các quan điểm của Bác Hồ về tập luyện và phát triển phong trào võ thuật hàm chứa giá trị rèn luyện thể chất và tinh thần của môn thể thao này. Sự nghiệp thể dục, thể thao nước ta hiện nay, trong đó có võ thuật đang phát triển mạnh mẽ, sâu rộng đáp ứng lòng mong muốn của Bác Hồ.